

Số: /KH-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH**Xây dựng bộ chuẩn và công cụ đánh giá năng lực về chuyển đổi số, AI và đổi mới sáng tạo cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

Triển khai thực hiện Quyết định số 2240/QĐ-BGDĐT ngày 30/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự kiến kinh phí năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch “Xây dựng bộ chuẩn và công cụ đánh giá năng lực về chuyển đổi số, AI và đổi mới sáng tạo cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục”, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Xây dựng khung năng lực và công cụ đánh giá năng lực số, AI và đổi mới sáng tạo làm cơ sở đánh giá, bồi dưỡng và phát triển năng lực nghề nghiệp cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục các cấp/bậc học (Giáo viên Giáo dục mầm non - GDMN; Giáo viên Giáo dục phổ thông - GDPT; Giáo viên Giáo dục thường xuyên - GDTX; Giảng viên Giáo dục đại học - GDDH; Giảng viên, giáo viên Giáo dục nghề nghiệp - GDNN; Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục - CBQLGD).

- Cung cấp Bộ chuẩn, tiêu chuẩn, tiêu chí, công cụ khoa học làm cơ sở tự đánh giá, đánh giá năng lực, xác định khoảng trống năng lực và xây dựng lộ trình bồi dưỡng, phát triển năng lực nghề nghiệp liên tục cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số quốc gia và hội nhập quốc tế.

- Đánh giá thực trạng, xác định mức độ và khoảng trống năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), năng lực đổi mới sáng tạo và nhu cầu bồi dưỡng thực tế của đội ngũ nhà giáo, CBQL tại các vùng miền trên cả nước.

2. Yêu cầu

- Triển khai bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và kinh phí được phê duyệt tại Quyết định số 2240/QĐ-BGDĐT ngày 30/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Sản phẩm đầu ra (Khung năng lực số, Bộ công cụ đánh giá, Sổ tay hướng dẫn) bảo đảm có cơ sở khoa học, tính thực tiễn, đồng thời tham khảo, kế thừa có chọn lọc các khung năng lực quốc tế phù hợp, như DigCompEdu và UNESCO ICT Competency Framework for Teachers (ICT CFT)

- Công tác tổ chức đánh giá thử nghiệm tại 08 tỉnh thành phải được tổ chức nghiêm túc, khách quan, dữ liệu được xử lý bằng các mô hình đo lường thống kê tin cậy.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Hợp phần 1: Xây dựng Khung năng lực số cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp

a) Biên soạn dự thảo Khung năng lực số:

- Xây dựng dự thảo Khung năng lực số cho giảng viên, giáo viên GDNN;
- Xây dựng dự thảo Khung năng lực số cho giảng viên GDDH;
- Xây dựng dự thảo Khung năng lực số cho Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

b) Tổ chức Hội thảo khoa học lấy ý kiến chuyên gia:

Tổ chức 03 Hội thảo tại miền Bắc và 03 Hội thảo tại miền Nam xin ý kiến chuyên gia, nhà khoa học, đại diện các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở GDNN về dự thảo 03 Khung năng lực số nêu trên.

d) Tổ chức họp Hội đồng thẩm định chuyên môn:

Thành lập Hội đồng thẩm định độc lập gồm các chuyên gia đầu ngành để thẩm định Khung năng lực số, tiếp thu hoàn thiện dự thảo các Khung năng lực số.

2. Hợp phần 2: Xây dựng Bộ công cụ đánh giá năng lực về chuyển đổi số, AI, đổi mới sáng tạo đối với giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên

a) Xây dựng Bộ tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ số và minh chứng đánh giá:

- Thiết kế 03 bộ tiêu chuẩn, tiêu chí đối với giáo viên giáo dục mầm non, giáo viên giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên theo Khung năng lực số;

- Xây dựng Bộ công cụ đánh giá năng lực số, năng lực trí tuệ nhân tạo (AI) và đổi mới sáng tạo, bao gồm ngân hàng câu hỏi và hướng dẫn thu thập, sử dụng minh chứng đánh giá.

b) Tổ chức đánh giá thử nghiệm tại 08 tỉnh/thành phố trên cả nước:

- Triển khai đoàn công tác hỗ trợ kỹ thuật và giám sát thử nghiệm tại 08 tỉnh, thành phố thuộc miền Bắc, Trung, Nam.

- Tổ chức đánh giá thử nghiệm trên 800 giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tại 08 tỉnh, thành phố;

- Thu thập, làm sạch và phân tích dữ liệu thử nghiệm; đánh giá độ tin cậy, giá trị cấu trúc và đặc tính đo lường của công cụ bằng các phương pháp thống kê phù hợp, trong đó có Cronbach's Alpha, EFA, CFA và IRT/Rasch khi đáp ứng điều kiện về dữ liệu và cỡ mẫu; trên cơ sở đó hiệu chỉnh, hoàn thiện bộ công cụ.

c) Hội thảo và Thẩm định Bộ công cụ đánh giá:

- Tổ chức chuỗi 03 Hội thảo khoa học tại miền Bắc và 03 Hội thảo khoa học tại miền Nam;

- Tổ chức họp Hội đồng thẩm định đánh giá, thẩm định, nghiệm thu Bộ công cụ đánh giá năng lực số, AI và đổi mới sáng tạo.

3. Hợp phần 3: Biên soạn Sổ tay hướng dẫn sử dụng khung năng lực số, công cụ đánh giá giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên

a) Nghiên cứu và biên soạn 03 Sổ tay hướng dẫn sử dụng khung năng lực số, công cụ đánh giá:

- Sổ tay 1: Hướng dẫn sử dụng khung năng lực số và công cụ đánh giá năng lực số, AI & Đổi mới sáng tạo cho giáo viên GDMN;

- Sổ tay 2: Hướng dẫn sử dụng khung năng lực số và công cụ đánh giá năng lực số, AI & Đổi mới sáng tạo cho giáo viên GDPT và GDTX;

- Sổ tay 3: Hướng dẫn sử dụng khung năng lực số và công cụ đánh giá năng lực số, AI & Đổi mới sáng tạo cho CBQL cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Nội dung sổ tay bao gồm: Quy trình đánh giá, bảng mô tả năng lực, thang đo, hướng dẫn minh chứng xác thực, quy trình bảo mật thông tin và gợi ý lộ trình bồi dưỡng cá nhân hóa.

b) Thẩm định và nghiệm thu tài liệu Sổ tay:

Tổ chức Hội đồng thẩm định độc lập đánh giá, thẩm định, nghiệm thu đối với từng sổ tay hướng dẫn.

4. Hợp phần 4: Đóng gói học liệu số và tích hợp trên nền tảng trực tuyến

- Số hóa Bộ công cụ đánh giá và Sổ tay hướng dẫn thành tài liệu điện tử.

- Đưa bộ công cụ đánh giá và tài liệu hướng dẫn lên hệ thống phần mềm quản lý công tác bồi dưỡng nhà giáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bảng tổng hợp Tiến độ thực hiện và Sản phẩm dự kiến năm 2026:

Số TT	Nội dung hoạt động	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Sản phẩm đầu ra dự kiến
I	Xây dựng khung năng lực số cho giảng viên GDĐH; giảng viên, giáo viên GDMN và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục			
1	Biên soạn dự thảo Khung năng lực số cho giảng viên, giáo viên và CBQL cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp	Tháng 09 - 10/2026	Cục NGCBQL, chuyên gia	03 Bản thảo Khung năng lực số
2	Tổ chức Hội thảo xin ý kiến tại miền Bắc và miền Nam	Tháng 10- 11/2026	Cục NGCBQL Cơ sở GDĐH,	Các Hội thảo được tổ chức

			GDNN, chuyên gia	
3	Thành lập Hội đồng thẩm định, tổ chức họp thẩm định Khung năng lực số đối với giảng viên, giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp	Tháng 12/2026	Cục NGCBQL, chuyên gia	03 Biên bản thẩm định
4	Hoàn thiện Khung năng lực số đối với giảng viên, giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp	Tháng 12/2026	Cục NGCBQL Cơ sở GDĐH, GDNN, chuyên gia	03 báo cáo trình Lãnh đạo Bộ về việc nghiên cứu Khung năng lực số đối với giảng viên, giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp
II Xây dựng Bộ công cụ đánh giá năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) & Đổi mới sáng tạo cho GV, CBQL CSGDMN, GDPT, GDTX				
1	Xây dựng Bộ tiêu chuẩn, tiêu chí và minh chứng	Tháng 9 - 10/2026	Chuyên gia và các đơn vị có liên quan	Bộ chuẩn, tiêu chuẩn, tiêu chí và minh chứng
2	Xây dựng Bộ công cụ đánh giá năng lực số, AI và đổi mới sáng tạo	Tháng 10 - 11/2026	Chuyên gia và các đơn vị có liên quan	03 dự thảo Bộ công cụ đánh giá năng lực số, AI và đổi mới sáng tạo
3	Tổ chức đánh giá thử nghiệm tại các tỉnh, thành phố	Tháng 10 - 11/2026	Cục NGCB và các đơn vị có liên quan	Báo cáo phân tích dữ liệu thống kê (IRT/CFA).
4	Tổ chức Hội thảo xin ý kiến tại miền Bắc và miền Nam	Tháng 11- 12/2026	Cục NGCB và các đơn vị có liên quan	Biên bản 06 dự thảo đóng góp ý kiến.
5	Họp Hội đồng thẩm định Bộ công cụ đánh giá	Tháng 12/2026	Cục NGCB, chuyên gia	03 Biên bản thẩm định
6	Hoàn thiện dự thảo Bộ công cụ đánh giá năng lực số, AI và đổi mới sáng tạo	Tháng 12/2026	Chuyên gia và các đơn vị có liên quan	03 Bộ công cụ đánh giá năng lực số, AI và đổi mới sáng tạo được hoàn thiện

III Xây dựng, biên soạn 03 Sổ tay hướng dẫn sử dụng Khung năng lực số và Bộ công cụ đánh giá năng lực số cho giáo viên GDMN, GDPT/GDTX và CBQL				
1	Biên soạn 03 sổ tay hướng dẫn sử dụng khung năng lực và Bộ công cụ đánh giá năng lực số	Tháng 09 - 11/2026	Chuyên gia và các đơn vị có liên quan	Dự thảo 03 cuốn Sổ tay hướng dẫn sử dụng Khung năng lực, Bộ công cụ đánh giá
2	Họp Hội đồng thẩm định cấp Bộ	Tháng 12/2026	Cục NGCB, chuyên gia	03 Biên bản thẩm định
3	Hoàn thiện 03 sổ tay hướng dẫn sử dụng Khung năng lực số, Bộ công cụ đánh giá năng lực số	Tháng 12/2026	Chuyên gia và các đơn vị có liên quan	03 cuốn Sổ tay hướng dẫn sử dụng Khung năng lực số, Bộ công cụ đánh giá năng lực số được hoàn thiện

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 giao cho Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục chủ trì thực hiện Nhiệm vụ 1.1 theo Quyết định số 2240/QĐ-BGDĐT.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động theo Kế hoạch bảo đảm tiến độ, chất lượng.
- Chủ trì xây dựng các dự thảo Khung năng lực số, Bộ công cụ đánh giá năng lực số và Sổ tay hướng dẫn.
- Ban hành các văn bản liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.
- Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí được giao đúng mục đích, chế độ định mức quy định của pháp luật và theo đúng các Phụ lục dự toán đã phê duyệt.

2. Các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Vụ Giáo dục Đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên; Vụ Giáo dục Mầm non; Vụ Giáo dục Phổ thông: Phối hợp thẩm định, giới thiệu chuyên gia, tham gia đóng góp ý kiến về chuyên môn và phối hợp tổ chức các đợt đánh giá thử nghiệm.
- Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin: Phối hợp xây dựng công cụ đánh giá trực tuyến, chuẩn hóa định dạng dữ liệu và hướng dẫn tích hợp công cụ đánh giá, học liệu số lên kho học liệu mở.

- Vụ Kế hoạch - Tài chính: Hướng dẫn thủ tục quản lý tài chính, thanh toán, quyết toán kinh phí theo đúng Luật Ngân sách nhà nước.

3. Các Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục

- Phối hợp cử nhà giáo, cán bộ quản lý tham gia đánh giá thử nghiệm và các hoạt động liên quan theo đúng thành phần, số lượng và yêu cầu của Kế hoạch;

- Tiếp nhận, tổ chức áp dụng thử nghiệm Công cụ đánh giá và Sổ tay hướng dẫn sau khi được ban hành, phục vụ công tác đánh giá, chuẩn hóa và phát triển đội ngũ tại địa phương, cơ sở giáo dục.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính

Hướng dẫn thủ tục quản lý tài chính, thanh toán, quyết toán kinh phí theo đúng Luật Ngân sách nhà nước.

Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung, Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để p/h thực hiện);
- Các Sở GDĐT, cơ sở GDĐH, GDNN, GDPT/GDTX, GDMN (để thực hiện);
- Lưu: VT, NGCBQLGD.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



Phạm Ngọc Thường